

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 577/2022/HC-PT

Ngày: 28-7-2022

V/v Khiếu kiện quyết định  
hành chính đối với trường hợp  
thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ  
khi thu hồi đất và giải quyết  
kiếu nại về đất đai.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Mười

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Khương

Ông Dương Tuấn Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 456/2021/HCPT-TL ngày 07 tháng 10 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2021/HC-ST ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1118/2022/QĐ-PT ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Ông Phạm Đăng M, sinh năm: 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Phường Mỹ H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H, sinh năm: 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Phường Đài S, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 19/6/2020).

**2. Người bị kiện:**

2.1 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

2.2 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn P – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh T – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 20/5/2020) (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn H1 – Phòng Tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2.3 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Tấn C – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày số 2206/UB-CTUB ngày 22/6/2020) (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

- Ông Bùi Thanh Đ – Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận (có mặt);

- Ông Nguyễn Văn Q – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

3.1 Bà Nguyễn Hồng T1, sinh năm: 1972 (vắng mặt)

3.2 Ông Phạm Đăng Đ1, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Phường Mỹ H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3.3 Bà Phạm Thị Hồng V, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà T1, ông Đ1, bà V ủy quyền lại cho ông Phạm Đăng M, sinh năm: 1970 (theo văn bản ủy quyền ngày 28/6/2021 và văn bản ủy quyền 29/6/2021) (có mặt)

Địa chỉ: Phường Mỹ H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3.4 Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nam Cường Thành.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành T2 – Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nam Cường Thành (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường Thanh S, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

*4. Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Phạm Đăng M.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện, biên bản đối thoại và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lê Văn H trình bày:*

Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành các quyết định thực hiện Dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không tuân thủ các quy định của pháp Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của chính phủ, các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường, và các Quyết định giải quyết khiếu nại đã gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Phạm Đăng M.

Năm 2014 ông M được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 247975, BK 247976, BK 247977, BK 247978, BK 247979 ngày 30/10/2014. Gia đình ông M sử dụng ổn định, không tranh chấp, không vi phạm pháp luật.

Nhà nước thực hiện Dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và ban hành quyết định thu hồi, quyết định bồi thường, quyết định giải quyết khiếu nại không đúng pháp luật. Lập và quy hoạch dự án không công khai, không minh bạch, không dân chủ. Chủ sử dụng đất không được biết về lập và quy hoạch dự án. Ông M chưa nhận được quyết định thu hồi đã san ủi, hủy hoại hết tài sản trên đất của ông M. Ông M yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố trả lại nguyên trạng thửa đất, đồng thời thực hiện thu hồi, bồi thường theo đúng trình tự Luật Đất đai năm 2013.

Do không thực hiện theo quy định của pháp luật nên khi Ủy ban nhân dân thành phố thu hồi đất của ông M đã quy chủ không đúng chủ sử dụng đất nên khi thực hiện dự án gia đình ông M không nhận được quyết định thu hồi và đã hủy hoại tài sản trên đất của ông M gồm: 150 cây Sim dứa x 160.000đ/cây = 24.000.000 đồng; 180 trụ bê tông rào (1,5 tấn sắt 8 và sắt 14 x 15.000.000đ/tấn) = 22.500.000 đồng; 1 tấn xi măng nghi sơn giá 1.600.000 đồng; 3 khối đá 1,2 giá 900.000đ/1m<sup>3</sup> = 2.700.000 đồng; 4 khối cát giá 800.000đ/1m<sup>3</sup> = 3.200.000 đồng; 15 công x 300.000 đồng/1 ngày = 4.500.000 đồng; Lưới B40 3ly2 x 1,8m x 675m x 110.000đ = 74.250.000 đồng. Tổng cộng là: 132.750.000 đồng. Sau khi chủ dự án san lấp hết thửa đất ông mới biết và làm đơn khiếu nại đến các cấp có thẩm quyền yêu cầu giải quyết, nhưng các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết giữ nguyên các quyết định thu hồi, bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông M.

Vì vậy, ông M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định hành chính số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc thu hồi đất của hộ ông Phạm Đăng M đang sử dụng tại phường Văn Hải để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

- Hủy Quyết định hành chính số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

- Hủy Quyết định hành chính số 868/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019;

- Hủy Quyết định hành chính số 2768/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đăng M;

- Hủy Quyết định hành chính số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần hai);

- Hủy Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Hủy Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm trả lại nguyên hiện trạng 5 thửa đất hợp pháp cho gia đình ông và bồi thường tài sản trên đất gồm 150 cây Sim dứa x 160.000đ/cây = 24.000.000 đồng; 180 trụ bê tông rào (1,5 tấn sắt 8 và sắt 14 x 15.000.000đ/tấn) = 22.500.000 đồng; 1 tấn xi măng nghi sơn giá 1.600.000 đồng; 3 khối đá 1,2 giá 900.000đ/1m<sup>3</sup> = 2.700.000 đồng; 4 khối cát giá 800.000đ/1m<sup>3</sup> = 3.200.000 đồng; 15 công x 300.000 đồng/1 ngày = 4.500.000 đồng), Lưới B40 3ly2 x 1,8m x 675m x 110.000đ = 74.250.000 đồng. Tổng cộng = 132.750.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ, phúc thẩm, người khởi kiện ông Phạm Đăng M trình bày: Ông đồng ý với lời trình bày của ông Lê Văn H và không bổ sung thêm. Đối với yêu cầu khởi kiện Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường tài sản trên đất gồm 150 cây Sim dứa x 160.000đ/cây = 24.000.000 đồng; 180 trụ bê tông rào (1,5 tấn sắt 8 và sắt 14 x 15.000.000đ/tấn) = 22.500.000 đồng; 1 tấn xi măng nghi sơn giá 1.600.000 đồng; 3 khối đá 1,2 giá 900.000đ/1m<sup>3</sup> = 2.700.000 đồng; 4 khối cát giá 800.000đ/1m<sup>3</sup> = 3.200.000 đồng; 15 công x 300.000 đồng/1 ngày = 4.500.000 đồng; Lưới B40 3ly2 x 1,8m x 675m x 110.000đ = 74.250.000 đồng. Tổng cộng là: 132.750.000 đồng. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành đồng ý hỗ trợ cho ông số tiền 132.750.000

đồng đối với yêu cầu bồi thường tài sản trên đất của ông. Ông đồng ý nhận số tiền hỗ trợ của công ty nhưng ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện này.

***Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ông Trần Minh T có bản trình bày ý kiến ngày 09/6/2020 và bản trình bày ý kiến bổ sung ngày 05/11/2020:***

- *Hủy Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Đài Sơn để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.*

Về nguồn gốc đất: Ngày 30/10/2014 Ủy ban nhân dân thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Phạm Đăng M, với tổng diện tích đất 2.670,9m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm (CLN), thuộc thửa số 371, 372, 373, 374 và 109, tờ bản đồ số 16, phường Văn Hải, nguồn gốc đất: Được tặng cho đất được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

Thực hiện dự án Khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Ngày 24/12/2018 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Thông báo số 1141/TB-UBND về việc thu hồi 2.670,9m<sup>2</sup> thửa đất số 23, tờ bản đồ số 13, chủ sử dụng đất Phạm Đăng M, thuộc phường Đài Sơn để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 28/01/2018 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Văn Hải lập biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường đối với thửa đất số 23, tờ bản đồ số 13, diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> của ông Phạm Đăng M, chủ sử dụng đất và phường Văn Hải xác nhận.

Ngày 22/02/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Thông báo số 32a/TB - UBND về việc điều chỉnh Thông báo số 1141/TB UBND ngày 24/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Nội dung điều chỉnh như sau:

Từ: “Thửa đất số 23, tờ bản đồ số 13” thành: “Thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d tờ bản đồ số 13.”

Ngày 28/3/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất trồng Lúa nước, thuộc thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d tờ bản đồ số 13 phường Văn Hải.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 quy định Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: “Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn, cụm công nghiệp, khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng”.

Căn cứ Điều 63 Luật Đất đai năm 2013 quy định về việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ sau đây: “1. Dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật này”; “2. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”; “3. Tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án”.

Căn cứ khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013 quy định thẩm quyền thu hồi đất như sau: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: a) Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; b) Thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.

Ngày 28/3/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, với diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất trồng Lúa nước, thuộc thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d tờ bản đồ số 13 phường Văn Hải là phù hợp với quy định của pháp luật.

*- Hủy Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.*

Ngày 28/3/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất trồng lúa nước, thuộc thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d tờ bản đồ số 13 phường Văn Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 316/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Văn Hải để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, với tổng số tiền: 966.312.960 đồng, cụ thể:

+ Bồi thường đất trồng cây lâu năm: 2670,9m<sup>2</sup> x 80.000 đồng/m<sup>2</sup> x 1,68 = 358.968.960 đồng.

+ Hỗ trợ 3 lần giá đất nông nghiệp: 750m x 80.000 đồng x 3 lần = 180.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề: 2670,9m<sup>2</sup> x 80.000 đồng/m<sup>2</sup> x 2 lần = 427.344.000 đồng.

Tại Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông (bà) Phan Đăng Mão là căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành như sau:

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Trong đó, đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: Giá đất của thửa đất cần định giá = giá đất trong Bảng giá đất kỳ 2015 - 2019 x hệ số điều chỉnh giá (hệ số điều chỉnh giá đất là 1,68 đối với trồng cây lâu năm).

Căn cứ Bảng giá các loại đất kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận) quy định như sau: “giá đất nông nghiệp trồng cây lâu năm tại địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, có đơn giá là: 80.000 đồng/m<sup>2</sup>”.

Căn cứ Khoản 2, Điều 31 Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, quy định về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp như sau: “Mức hỗ trợ theo hình thức bằng tiền mức 2 (hai) lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bảng giá đất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương”.

Căn cứ Điểm a Khoản 15 Điều 1 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, như sau: “Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 3 Quyết định số 93/2014/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc quy định hạn mức đất giao cho mỗi hộ gia đình, cá nhân để làm nhà ở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, quy định hạn mức đất giao cho mỗi hộ gia đình, cá nhân để làm nhà ở đối với các phường thuộc địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không quá 150m<sup>2</sup>/một lô đất ở. Như vậy, diện tích được hỗ trợ theo quy định là 150m<sup>2</sup> x 5 = 750m<sup>2</sup>.

Ngày 12/4/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành giấy mời số 624/GM-TTPTQĐ; ngày 26/4/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành giấy mời số 725/GM-TTPTQĐ; Ngày 23/5/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất

tỉnh ban hành giấy mời số 878/GM-TTPTQĐ mời ông Phạm Đăng M nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng ông Phạm Đăng M không đồng ý nhận tiền.

*- Hủy Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.*

Ngày 28/3/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, với diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất trồng Lúa nước, thuộc thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d tờ bản đồ số 13 phường Văn Hải

Ngày 28/3/2019 UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm Quyết định số 316/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Sau khi ban hành quyết định bồi thường; qua rà soát hồ sơ Ủy ban nhân dân thành phố nhận thấy Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về bồi thường cho hộ ông Phạm Đăng M có sự sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản.

Ngày 06/9/2019 UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 868/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Tại Điều 1 Quyết định điều chỉnh:

1. Bổ sung căn cứ pháp lý
2. Điều chỉnh căn cứ pháp lý
3. Lý do điều chỉnh: do sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản.
4. Các nội dung khác tại Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không thay đổi.

*- Hủy Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đăng M.*

Ngày 28/3/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Phạm Đăng M sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất trồng lúa nước, thuộc thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d tờ bản đồ số 13 phường Văn Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 316/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M sử



dụng tại phường Văn Hải để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, với tổng số tiền: 966.312.960 đồng.

Không đồng ý với Quyết định thu hồi, Quyết định bồi thường, ông Phạm Đăng M gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Ngày 16/8/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2444/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại cho Thanh tra thành phố và Thông báo số 461/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Phạm Đăng M.

Ngày 22/8/2019, Thanh tra thành phố có Báo cáo số 139/BC-TTra về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Phạm Đăng M.

Ngày 30/8/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với ông Phạm Đăng M.

Căn cứ Khoản 1 Điều 18 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp huyện: “Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình”.

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Ngày 10/9/2019 Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 2768/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần đầu). Tại Điều 1 quyết định giải quyết như sau:

- Không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Phạm Đăng M.

- Giữ nguyên nội dung Quyết định số 314, 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 và Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Đối chiếu với quy định nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành quyết định giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) đối với hộ ông Phạm Đăng M là đúng theo thẩm quyền và trình tự, thủ tục quy định.

- *Hủy Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 và Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận:*

Ngày 25/3/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 391/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần

hai) có nội dung: “...Giao Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm căn cứ quy định tiến hành lập thu tục ban hành quyết định bổ sung chính sách hỗ trợ, ổn định đời sống sản xuất và chính sách hỗ trợ đất nông nghiệp bị thu hồi trong địa giới hành chính phường (theo Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận) và xác lập lại hệ số điều chỉnh giá đất cụ thể (năm 2020 của tỉnh) để bồi thường cho hộ ông M theo đúng quy định.”

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại (lần 2) của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ngày 03/9/2020 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho ông M số tiền 46.361.250 đồng và Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 về bồi thường bổ sung giá đất với số tiền 181.728.036 đồng. Tổng số tiền bồi thường bổ sung cho hộ ông M là 228.089.286 đồng theo kết quả giải quyết khiếu nại cho ông Phạm Đăng M.

Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ban hành các quyết định hành chính đúng quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh bác toàn bộ nội dung khởi kiện của ông Phạm Đăng M.

***Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ông Nguyễn H1 trình bày:***

Ông đồng ý với nội dung trình bày của người đại diện theo ủy quyền ông Trần Minh T tại văn bản trình bày ý kiến đề ngày 09/6/2020 và ngày 05/11/2021, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Đăng M.

***Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Ông Phan Tấn C có Văn bản ý kiến giải trình ngày 04/3/2021:***

Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:

Theo hồ sơ thể hiện: Ngày 11/8/1998, ông Nguyễn Văn H2 được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố Phan Rang – Tháp Chàm) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 984554, với diện tích 2.665m<sup>2</sup> tại địa bàn phường Văn Hải. Ngày 18/5/2005, ông Nguyễn Văn H2 chuyển nhượng thửa đất trên cho bà Phạm Thị N, đến ngày 28/6/2005 bà N có đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lúa sang đất trồng cây lâu năm được Ủy ban nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 593123 ngày 21/7/2005. Sau đó bà Phạm Thị N đề nghị tách thửa đất trên thành 05 thửa (mỗi thửa 533m<sup>2</sup>), gồm các thửa đất số 109, 374, 373, 371 thuộc tờ bản đồ địa chính số 16 và ngày 03/10/2014, bà Phạm Thị N lập thủ tục tặng cho 05 thửa đất trên cho ông Phạm Đăng M được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm chấp thuận cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phạm Đăng M.

***Quá trình thu hồi, bồi thường:***

Khi triển khai thực hiện dự án Khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, Ủy ban nhân dân phường Văn Hải đã ký xác định chủ sử dụng đất không chính

xác do đất thuộc quyền sử dụng của hộ ông Phạm Đăng M (đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) nhưng địa phương lại xác định đất thuộc quyền sử dụng của hộ ông Nguyễn Văn H2 (chủ đất cũ) nên dẫn đến việc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành các Quyết định thu hồi, bồi thường diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất cho ông Nguyễn Văn H2 theo các Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 và Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 11/12/2017.

Năm 2018, ông Phạm Đăng M có đơn khiếu nại yêu cầu quy chủ bồi thường diện tích 2.670,9m<sup>2</sup> đất cho hộ ông theo quy định. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Văn Hải kiểm tra xác định việc quy chủ sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Văn H2 là không đúng quy định nên đã lập thủ tục kiểm kê, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông M theo quy định (được ông Phạm Đăng M đã thống nhất). Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ban hành Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 hủy Quyết định thu hồi đất số 2047/QĐ-UBND 11/12/2017 và hủy Quyết định bồi thường đất số 2051/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn H2. Đồng thời xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đã có những thiếu sót trong quá trình triển khai công tác quy chỉ thu hồi, bồi thường về đất cho hộ ông Phạm Đăng M và Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã gửi “Thư xin lỗi” ghi ngày 20/9/2019 đến ông Phạm Đăng M.

Để tiếp tục thực hiện việc thu hồi đất theo quy định, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ban các Quyết định số 314a/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 thu hồi 2.670,9m<sup>2</sup> đất gồm 05 thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông M và Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền 966.312.960 đồng. Đến ngày 06/8/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành các Quyết định số 867/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 và Quyết định số 868/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Sau khi nhận các quyết định nêu trên, ông Phạm Đăng M đã thực hiện khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, yêu cầu hủy bỏ các Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019, Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 và trả lại hiện trạng đất ban đầu. Vụ việc khiếu nại trên đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xem xét giải quyết tại Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 với nội dung chính: Không chấp thuận nội dung khiếu nại của ông Phạm Đăng M. Giữ nguyên nội dung các Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019, Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 và Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Không đồng ý với nội dung giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm như đã nêu trên, ông Phạm Đăng M tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã thụ lý để giải quyết và tổ chức đối thoại vào ngày 27/02/2020 theo quy định. Căn cứ các quy định pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M với nội dung: Công nhận và giữ nguyên nội dung tại Quyết định số 2768/QĐ UBND ngày 10/9/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại cho ông Phạm Đăng M (lần đầu). Đồng thời, giao cho Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xem xét bổ sung chính sách hỗ trợ, ổn định đời sống sản xuất và chính sách hỗ trợ đất nông nghiệp bị thu hồi trong địa giới hành chính phường (theo Quyết định số 64/2016/QĐ UBND ngày 26/9/2016); xác lập lại hệ số điều chỉnh giá đất cụ thể năm 2020 của tỉnh để bồi thường, hỗ trợ cho ông Phạm Đăng M theo quy định.

Từ những căn cứ trên:

Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần 2) là đúng thẩm quyền, nội dung giải quyết đúng pháp luật. Việc ông Phạm Đăng M yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết hủy Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần 2) là không có căn cứ.

***Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2021/HC-ST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tuyên xử:***

Khoản 1, 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116; Điều 157; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; Điều 206; Điều 211; Điều 213 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Điểm a khoản 3 Điều 62; Điều 66; Điều 69; Điều 74; Điều 75, Điều 114 Luật Đất đai năm 2013;

Điều 18; Điều 21; Điều 31; Điều 33, Điều 40 Luật khiếu nại năm 2011;

Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Đăng M về việc:

- Hủy Quyết định hành chính số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất của hộ ông Phạm Đăng M đang sử dụng tại phường Văn Hải để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

- Hủy Quyết định hành chính số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu

dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

- Hủy Quyết định hành chính số 868/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019;

- Hủy Quyết định hành chính số 2768/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đăng M;

- Hủy Quyết định hành chính số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần hai);

- Hủy Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Hủy Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường tài sản trên đất gồm 150 cây Sim dứa x 160.000đ/cây = 24.000.000 đồng; 180 trụ bê tông rào (1,5 tấn sắt 8 và sắt 14 x 15.000.000đ/tấn) = 22.500.000 đồng; 1 tấn xi măng nghi sơn giá 1.600.000 đồng; 3 khối đá 1,2 giá 900.000đ/1m<sup>3</sup> = 2.700.000 đồng; 4 khối cát giá 800.000đ/1m<sup>3</sup> = 3.200.000 đồng; 15 công x 300.000 đồng/1 ngày = 4.500.000 đồng), Lưới B40 3ly2 x 1,8m x 675m x 110.000đ = 14.250.000 đồng. Tổng cộng = 132.750.000 đồng.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành và ông Phạm Đăng M về việc: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành tự nguyện hỗ trợ về tài sản trên đất cho hộ ông M tổng số tiền 132.750.000 đồng (một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thành T2 - Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành có trách nhiệm chi trả cho ông Phạm Đăng M số tiền 132.750.000 đồng (một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/8/2021 người khởi kiện ông Phạm Đăng M có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Đăng M.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Phạm Đăng M có người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Lê Văn H trình bày:* Tòa án sơ thẩm xét xử không căn cứ vào pháp luật về đất đai, đất của ông M nhưng việc thu hồi đất ông M không được biết. Việc cấp giấy chứng nhận chồng lên đất của ông M, cấp cho các hộ khác là trái quy định của pháp luật. Trong khi đất ông M chưa có quyết định thu hồi đất mà UBND thành phố lại chỉ đạo hủy hoại hoa màu và tài sản trên đất của ông M, ông M có khiếu nại và mãi đến 2 năm sau mới được xem xét giải quyết và UBND thành phố ban hành quyết định thu hồi đất của ông M. Đây là dự án thương mại, phân lô bán nền, theo quy định pháp luật, để cho chủ đầu tư và người bị thu hồi đất thương lượng với nhau về giá bồi thường. Trong thời điểm ông M đang thực hiện việc khiếu nại với Quyết định thu hồi đất mà UBND thành phố lại cấp giấy chứng nhận cho chủ đầu tư để làm dự án là vi phạm nghiêm trọng pháp luật. Giá bồi thường chỉ 80.000 đồng/m<sup>2</sup> để bồi thường cho ông M, trong khi chủ đầu tư bán nền với giá rất cao là ảnh hưởng nghiêm trọng quyền lợi của ông M trong khi pháp luật quy định phải thỏa thuận về giá. Ngoài ra, vấn đề thu hồi đất phía người bị kiện không đảm bảo các quyền lợi hỗ trợ đối với người bị thu hồi đất theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông M, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M, hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện, đề nghị buộc UBND thành phố bồi thường cho ông M, đồng thời buộc chủ đầu tư phải thỏa thuận giá với ông M theo quy định của pháp luật. Đồng thời đề nghị Tòa án kiến nghị khởi tố hình sự đối với cá nhân, tổ chức liên quan đến việc hủy hoại tài sản trên đất của ông M.

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch và UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là ông Nguyễn H1 trình bày:* Đây là dự án phát triển đô thị chứ không phải dự án thương mại phân lô bán nền. UBND thành phố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đương sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận là ông Bùi Thanh Đ trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông M, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:* Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung vụ án: vị kiểm sát viên cũng phân tích toàn bộ các chứng cứ có thể hiện trong hồ sơ vụ án và xét yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Phạm Đăng M, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người kháng cáo, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Đơn kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định nên đủ điều kiện để xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vắng mặt và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, nhưng có cử người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Hồng T1, ông Phạm Đăng Đ1, bà Phạm Thị Hồng V vắng mặt và có ủy quyền cho ông Phạm Đăng M có mặt tại phiên tòa; Công ty TNHH MTV Nam Cường Thành đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, những người này không có yêu cầu độc lập. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 157, Điều 158 của Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những đương sự nêu trên.

### **[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:**

**[2.1] Về nguồn gốc đất:** Diện tích 2.670,9m<sup>2</sup>, gồm các thửa đất số 23, 23a, 23b, 23c, 23d, tờ bản đồ số 13 phường Văn Hải, loại đất trồng cây lâu năm, được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 247975, BK 247976, BK 247977, BK 247978, BK 247979 ngày 30/10/2014 cho ông Phạm Đăng M.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo bản tự kê khai ngày 09/8/2018 của ông Phạm Đăng M, Biên bản kiểm kê đo đạc hiện trường, bản xác nhận nguồn gốc đất, loại đất, tài sản trên đất, tỷ lệ % diện tích đất thu hồi, tình trạng sử dụng đất ngày 21/02/2019 của Ủy ban nhân dân phường Văn Hải thì diện tích đất bị thu hồi của hộ ông M là 2.670,9m<sup>2</sup>, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Phạm Đăng M ngày 30/10/2014, số vào sổ cấp GCN: CH 03103, thửa đất số 373, diện tích 533m<sup>2</sup>, loại đất CLN; số CH 03104, thửa đất số 109, diện tích 533m<sup>2</sup>, loại đất CLN; số CH 03108, thửa đất số 372, diện tích 533m<sup>2</sup>, loại đất CLN; Số CH 03105, thửa đất số 371, diện tích 533m<sup>2</sup>, loại đất CLN; số CH 03106, thửa đất số 374, diện tích 533m<sup>2</sup>, loại đất CLN. Diện tích đo đạc tăng so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (tăng 5,9m<sup>2</sup>) do sai số đo đạc. Hiện trạng sử dụng ổn định, không có tranh chấp, khiếu nại.

Để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết và đã ban hành các thông báo về việc thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Ngày 28/3/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Phạm Đăng M đang sử

dụng tại phường Văn Hải để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Do vậy, nhận định của cấp sơ thẩm về việc thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là đúng quy định tại Điều 62, Điều 63, Điều 66, Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013 là có cơ sở.

## **[2.2] Về bồi thường, hỗ trợ:**

Căn cứ khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 quy định về điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế – xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng:

*“1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này...”*

Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.”*

Đồng thời theo quy định tại khoản 3 điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 thì *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể”* và *“giá đất cụ thể được sử dụng làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất”*.

Theo nguyên tắc bồi thường về đất, thửa đất mà hộ ông M bị Nhà nước thu hồi là đất nông nghiệp trồng cây lâu năm nên được bồi thường, hỗ trợ theo giá đất nông nghiệp. Tại thời điểm thu hồi đất, giá đất nông nghiệp trồng cây lâu năm trên địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có đơn giá là 80.000đ/m<sup>2</sup> theo bảng giá các loại đất kỳ 2015 - 2019. Giá đất xem xét bồi thường là phù hợp với bảng giá đất. Vì vậy, Ủy ban nhân dân thành phố đã căn cứ vào bảng giá đất nông nghiệp tại địa bàn để áp dụng tính bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất đối với hộ ông M số tiền 358.968.960 đồng.

Ngoài ra, Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm còn hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm số tiền 427.344.000 đồng theo quy định tại Khoản 2 Điều 31 Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và hỗ trợ 03 lần giá đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường số tiền



180.000.000 đồng theo quy định tại điểm a Khoản 15 Điều 1 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là có cơ sở.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy các Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019; Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019; Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục và có căn cứ về nội dung.

**[2.3] Về giải quyết khiếu nại:** Ngày 10/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đăng M có nội dung giữ nguyên Quyết định thu hồi đất số 314/QĐ-UBND và Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 316/QĐ-UBND cùng ngày 28/3/2019. Ngày 25/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 391/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần hai). Căn cứ để Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND và Quyết định số 316/QĐ-UBND cùng ngày 28/3/2019 như đã phân tích ở trên là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy nội dung các Quyết định giải quyết khiếu nại đều đúng nên không có căn cứ để hủy bỏ như nhận định của cấp sơ thẩm là phù hợp.

Theo Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận có nội dung: “...*Giao Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm căn cứ quy định tiến hành lập thu tục ban hành quyết định bổ sung chính sách hỗ trợ, ổn định đời sống sản xuất và chính sách hỗ trợ đất nông nghiệp bị thu hồi trong địa giới hành chính phường (theo Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận) cho hộ ông M theo đúng quy định; giao thanh tra Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm chủ trì phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh xác lập lại hệ số điều chỉnh giá đất cụ thể (năm 2020 của tỉnh) để bồi thường cho ông M đảm bảo đúng quy định của pháp luật.*”

Ngày 03/9/2020 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 600/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M số tiền 46.361.250 đồng theo hướng có lợi cho người có đất bị thu hồi.

Ngày 20/10/2010, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 318/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất của hộ ông Phạm Đăng M tại dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Loại đất: Trồng cây lâu năm; giá đất quy định tại bảng giá đất kỳ 2020-2024 (đồng/m<sup>2</sup>): 120.000đ; hệ số điều chỉnh giá đất: 1,687; giá đất định giá (đồng/m<sup>2</sup>): 202.500đ. Vì vậy, ngày 05/11/2020, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành ban hành Quyết định số 1231/QĐ-

UBND về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M với số tiền 181.728.036 đồng. Như vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường về đất cho ông M theo Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2020 và Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 với tổng số tiền bồi thường về đất là 540.696.996 đồng là có cơ sở.

**[2.4] Về yêu cầu bồi thường tài sản trên đất:** Ông Phạm Đăng M có yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường tài sản trên đất gồm 150 cây Sim dứa x 160.000đ/cây = 24.000.000 đồng; 180 trụ bê tông rào (1,5 tấn sắt 8 và sắt 14 x 15.000.000đ/tấn) = 22.500.000 đồng; 1 tấn xi măng nghi sơn giá 1.600.000 đồng; 3 khối đá 1,2 giá 900.000đ/1m<sup>3</sup> = 2.700.000 đồng; 4 khối cát giá 800.000đ/1m<sup>3</sup> = 3.200.000 đồng; 15 công x 300.000 đồng/1 ngày = 4.500.000 đồng), Lưới B40 3ly2 x 1,8m x 675m x 110.000đ = 74.250.000 đồng. Tổng cộng = 132.750.000 đồng.

Căn cứ biên bản kiểm kê đo đạc hiện trường ngày 05/5/2017 và ngày 09/8/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất Ninh Thuận được ông Phạm Đăng M ký tên vào biên bản thì nội dung biên bản thể hiện không có tài sản trên đất.

Căn cứ biên bản đối thoại ngày 02/7/2021, cũng như tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành T2 – Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nam Cường Thành đồng ý hỗ trợ phần tài sản trên đất theo yêu cầu của ông M số tiền 132.750.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật được ông Phạm Đăng M đồng ý nhận tiền nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bên đương sự.

**[3]** Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người khởi kiện ông Phạm Đăng M có kháng cáo nhưng không có cung cấp hay bổ sung thêm tình tiết chứng cứ nào mới để làm cơ sở cho yêu cầu kháng cáo của ông.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

**[4]** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**[5]** Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng Hành chính năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Phạm Đăng M. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2021/HC-ST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

**Tuyên xử:**

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Đăng M về việc:

- Hủy Quyết định hành chính số 314/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc thu hồi đất của hộ ông Phạm Đăng M đang sử dụng tại phường Văn Hải để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

- Hủy Quyết định hành chính số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

- Hủy Quyết định hành chính số 868/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 28/3/2019;

- Hủy Quyết định hành chính số 2768/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đăng M;

- Hủy Quyết định hành chính số 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Đăng M (lần hai);

- Hủy Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Hủy Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo kết quả giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ ông Phạm Đăng M khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm bồi thường tài sản trên đất gồm 150 cây Sim dứa x 160.000đ/cây = 24.000.000 đồng; 180 trụ bê tông rào (1,5 tấn sắt 8 và sắt 14 x 15.000.000đ/tấn) = 22.500.000 đồng; 1 tấn xi măng nghi sơn giá 1.600.000 đồng; 3 khối đá 1,2 giá 900.000đ/1m<sup>3</sup> = 2.700.000 đồng; 4 khối cát giá 800.000đ/1m<sup>3</sup> = 3.200.000 đồng; 15 công x 300.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng), Lưới B40 3ly2 x 1,8m x 675m x 110.000đ = 14.250.000 đồng. Tổng cộng= 132.750.000 đồng.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành và ông Phạm Đăng M về việc: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành tự nguyện hỗ trợ về tài sản trên đất cho hộ ông M tổng số tiền 132.750.000 đồng (một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thành T2 - Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nam Cương Thành có trách nhiệm chi trả cho ông Phạm Đăng M số tiền 132.750.000 đồng (một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Các quyết khác của bản án sơ thẩm về chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Phạm Đăng M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0025952 ngày 20/8/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự (7);
- Lưu: Hồ sơ (2), VP (5), 19b (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Trần Văn Mười**